

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Nội dung	Yêu cầu	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1	Năng lực thi công của nhà thầu	- Đáp ứng đầy đủ yêu cầu tại mục E-CDNT 10.8	Đạt
		E-HSMT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên	Không đạt
1.2	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng	- Bảng kê nêu rõ và đầy đủ các vật tư chính sử dụng cho gói thầu (bao gồm: tên vật tư, nhãn hiệu, nhà cung cấp (hoặc nhà sản xuất hoặc đại lý) phù hợp yêu cầu thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT	Đạt
		Đối với vật tư chính nêu tại chương V của E-HSMT phải có hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp (hoặc đại lý, cửa hàng), có cam kết về chất lượng và thời gian bảo hành của nhà sản xuất, nhà cung cấp có ngành nghề kinh doanh phù hợp với vật liệu	
		Có \geq 1 loại vật tư, vật liệu không có hợp đồng nguyên tắc sau khi CĐT làm rõ E-HSMT.	Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Nội dung	Yêu cầu	
1.3	Giải pháp kỹ thuật	- Có thuyết minh và bản vẽ mặt bằng bố trí công trường: thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, đường tạm thi công, bố trí rào chắn, biển báo, cấp điện, cấp nước, thoát nước, bãi đổ thải, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Không có hoặc thiếu ≥ 01 giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.4	Biện pháp kỹ thuật thi công	- Có thuyết minh và trình bày trong bản vẽ biện pháp thi công các công tác tháo dỡ: Trần, tường, cửa, nền gạch. - Có thuyết minh và trình bày trong bản vẽ biện pháp thi công các công tác cải tạo: Thay trần, xây tường gạch, trát tường gạch, ốp lát gạch vào tường, lát nền, lắp dựng cửa. - Có thuyết minh và trình bày trong bản vẽ biện pháp thi công các công tác đổ bê tông nền. - Có thuyết minh và trình bày trong bản vẽ biện pháp thi công các công tác chống thấm. - Có thuyết minh bản vẽ biện pháp thi công các công tác lắp đặt hệ thống điện - Có thuyết minh bản vẽ biện pháp thi công các công tác lắp đặt hệ thống nước.	Đạt
		Không có hoặc thiếu ≥ 01 biện pháp kỹ thuật thi công hoặc thiếu trình bày nội dung trong bản vẽ.	Không đạt
2	Tiến độ thi công		
2.1	Thời gian hoàn thành công trình: Ít hơn hoặc bằng 30 ngày (kể cả ngày lễ, thứ bảy và ngày lễ, thứ bảy và	- Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 30 ngày (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) có tính đến điều kiện thời tiết. - Nhà thầu đề xuất rút ngắn tiến độ thi công.	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Nội dung	Yêu cầu	
	chủ nhật) theo yêu cầu của E-HSMT.	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu vượt quá 90 ngày	Không đạt
2.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Có biểu đồ huy động thiết bị và biểu đồ bố trí nhân lực phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công.	Đạt
		Không có biểu đồ huy động thiết bị và bố trí nhân lực phù hợp với tiến độ thi công hoặc có biểu đồ huy động thiết bị và bố trí nhân lực nhưng không phù hợp với tiến độ thi công.	Không đạt
2.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
2.4	Khả năng huy động nhân sự, thiết bị thi công	- Nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết theo yêu cầu E-HSMT	Không đạt
3	Tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường; Các biện pháp bảo đảm chất lượng; Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường; Bảo đảm an toàn lao động; Bảo đảm phòng cháy, chữa cháy		
3.1	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng bộ phận.	Có sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng bộ phận, đội thi công	Đạt
		Không có sơ đồ, hoặc sơ đồ không thể hiện rõ trách nhiệm của từng bộ phận, đội thi công.	Không đạt
3.2	Các biện pháp bảo đảm chất lượng	- Có biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục chính của công trình hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đầy đủ;	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Nội dung	Yêu cầu	
		- Quản lý chất lượng vật tư: Có quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng, bảo quản vật tư, vật liệu;	
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng/ thiếu biện pháp đảm bảo chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không đầy đủ.	Không đạt
3.3	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý (có minh họa), khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công: biện pháp xử lý bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát rác thải, vệ sinh; đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và nêu giải pháp đảm bảo vệ sinh cho các thành viên của chủ đầu tư	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, hoặc không đảm bảo cho cán bộ, học sinh	Không đạt
3.4	Biện pháp an toàn lao động.	Biện pháp an toàn lao động, có hình ảnh minh họa về biện pháp tổ chức thi công: Người cảnh giới, biển chỉ dẫn, cờ hiệu, đèn báo, biển hiệu, trang phục khi thi công; Tổ chức đào tạo an toàn cho công nhân, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn cho các thành viên của chủ đầu tư tại khu vực thi công.	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không đầy đủ.	Không đạt
3.5	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy (có minh họa) hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có thuyết minh biện pháp khi xảy ra cháy nổ thực tế.	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Nội dung	Yêu cầu	
			Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
4.1	Thời gian bảo hành công trình	Nhà thầu đề xuất thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.	Đạt
		Đề xuất thời gian bảo hành công trình không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
4.2	Kế hoạch bảo trì công trình trong thời gian bảo hành	Có trình bày kế hoạch bảo trì công trình trong thời gian bảo hành.	Đạt
		Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không phù hợp với công trình.	Không đạt